

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 151/2024/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị S**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: **Khu phố H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.**

Bị đơn: Anh **Mai Hữu V**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: **Khu phố H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Trần Thị S** và anh **Mai Hữu V**.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: Có 03 con chung là **Mai Đức L**, sinh ngày 21/12/2002; **Mai Thị Trúc L1**, sinh ngày 21/7/2007 và **Mai Trúc L2**, sinh ngày 13/3/2013. Khi ly hôn, cháu **L** đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Các bên đương sự thỏa thuận giao cháu **L1** và cháu **L2** cho chị **S** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn.

Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh **V** đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng, mỗi tháng 3.000.000 đồng/02 con chung, thời điểm cấp

dưỡng tính từ tháng 5/2024 đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Khi ly hôn, pháp luật vẫn bảo hộ mọi quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ đối với con chung (quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, quyền thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con...)

- Về tài sản chung và nợ chung: Tòa án không xem xét, không giải quyết.

- Về án phí: Chị **Trần Thị S** tự nguyện nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền tạm ứng án phí chị **S** đã nộp là 300.000 đồng (biên lai thu số 0014270 ngày 08/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai) được khấu trừ vào án phí chị **S** phải nộp. Trả lại cho chị **S** 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Định Quán;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Thái